

Số: **24** /2022/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **12** tháng **8** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16/8/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8. năm 2022.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia các CTMTQG;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản – Bộ Tư pháp;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các TV BCĐ các CT của tỉnh;
- V, C;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Th6.

} (báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số **24** /2022/QĐ-UBND ngày **12/8**/2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về cơ chế quản lý, phân cấp, phân công cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) các huyện, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn trong việc quản lý, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là các Chương trình MTQG) trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện

1. Phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các sở, ban, ngành, các cấp, địa phương có liên quan trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG.

3. Đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp chính quyền trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG. Phát huy vai trò chủ thể của cộng

đồng dân cư tham gia vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các Chương trình MTQG.

4. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; tránh trùng lặp, thất thoát, lãng phí. Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Chương II **PHÂN CẤP QUẢN LÝ THỰC HIỆN** **CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

Điều 3. Phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng

Dự án đầu tư thuộc các Chương trình MTQG không phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm d, khoản 6, Điều 18 Luật Đầu tư công 2019. Việc phân cấp quản lý đầu tư các Chương trình MTQG như sau:

1. Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư: Các dự án đầu tư giao cho các sở, ngành và các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành của Tỉnh làm Chủ đầu tư (hoặc giao chuẩn bị dự án).

b) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định đầu tư: Các dự án đầu tư giao cho các phòng, đơn vị thuộc huyện, thành phố và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, thành phố làm Chủ đầu tư (hoặc giao chuẩn bị dự án).

c) Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư: Các dự án thuộc danh mục dự án áp dụng cơ chế đặc thù được UBND tỉnh ban hành và theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, các dự án khác được giao làm Chủ đầu tư.

2. Thẩm định dự án đầu tư

a) Việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh và theo các quy định về Quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành.

b) Đối với các dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù: Thực hiện theo quy định tại các Điều 16 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2020 của Chính phủ.

Trường hợp UBND xã, phường, thị trấn không đủ năng lực thẩm định hồ sơ xây dựng công trình, UBND xã, phường, thị trấn có văn bản đề nghị UBND huyện, thành phố giao cho cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức thẩm định.

3. Thẩm định dự án không có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh và theo các quy định hiện hành.

4. Quyết toán công trình hoàn thành: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán và theo Điều 18, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (trong đó có dự án đặc thù) và các văn bản khác có liên quan (nếu có).

Điều 4. Thực hiện chế độ báo cáo

1. Cơ quan chủ trì chương trình có trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ Chương trình MTQG và việc sử dụng kinh phí theo định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất (khi cần thiết), báo cáo UBND tỉnh, các bộ, ngành trung ương theo quy định, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để theo dõi.

2. Cơ quan chủ trì dự án thành phần, chủ đầu tư, UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ các Chương trình MTQG và việc sử dụng kinh phí theo định kỳ (hàng quý, hàng năm) hoặc đột xuất (khi cần thiết), gửi về cơ quan chủ trì chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

3. Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo chi tiết tình hình giải ngân vốn các Chương trình, dự án hàng tháng về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và cơ quan chủ trì chương trình để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, cơ quan chủ quản chương trình và các cơ quan chủ dự án thành phần ở trung ương theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì chương trình

1. Giúp UBND tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh về việc quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG được giao.

2. Tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh các nội dung liên quan đến các kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình.

3. Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí giao cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo quy định.

4. Hướng dẫn, triển khai các hoạt động của Chương trình cho các sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn thực hiện Chương trình.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì dự án thành phần

1. Tổ chức triển khai các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí giao cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Là cơ quan đầu mối kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định này.

2. Tổng hợp chung và báo cáo UBND tỉnh khó khăn, vướng mắc trong quản lý đầu tư để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài Chính

1. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp, cơ chế thanh toán, quyết toán nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG.

2. Theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Chương trình (cấp phát, giải ngân, quyết toán kinh phí các nguồn vốn, quyết toán công trình) theo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn thực hiện các nội dung có liên quan thuộc các Chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí giao cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của UBND huyện, thành phố

1. Có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn huyện, thành phố theo mục tiêu, nhiệm vụ và các quy định hiện hành.

2. Chịu trách nhiệm hiệu quả đầu tư, tiến độ thực hiện chương trình, dự án thuộc Chương trình MTQG trên địa bàn theo kế hoạch; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí giao cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND xã, phường, thị trấn

1. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án được giao. Tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn.

2. Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí giao cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo quy định.

3. Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn huy động khác thực hiện các Chương trình MTQG theo đúng quy định.

4. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch./.